

Số: 01/2023/QĐST- KDTM

Tam Điệp, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST- KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức T - Chức vụ: chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Văn T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tam Điệp

(theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam)

Người đại diện theo ủy quyền lại: bà Lê Quỳnh G – Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tam Điệp.

(theo Văn bản ủy quyền lại ngày 17/10/2022 của Giám đốc chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Tam Điệp)

- Bị đơn: chị Trịnh Thị Th và anh Vũ Ngọc L; địa chỉ: số nhà 18, ngách 313, đường L, phố Đ, phường N, thành phố N, tỉnh N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: các đương sự đã thống nhất được số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 10823/19/13187199/HĐTD ngày 31/10/2019 giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tam Điệp và chị Trịnh Thị Th cùng chồng là anh Vũ Ngọc L, với tổng số tiền tính đến ngày 23/12/2022 là 272.799.542 (hai trăm bảy mươi hai triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn, năm trăm bốn hai đồng chẵn). Trong đó: nợ gốc là 197.100.000 đồng; nợ lãi là 75.699.542 đồng (trong đó lãi trong hạn là 55.919.342 đồng; phí phạt là 19.780.200 đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tam Điệp và chị Trịnh Thị Th cùng chồng là anh Vũ Ngọc L thống nhất về phương án trả nợ thành 8 kỳ như sau:

- Kỳ 1. Ngày 30 tháng 3 năm 2023 vợ chồng chị Th, anh L trả 10.000.000 đồng tiền gốc

- Kỳ 2. Ngày 30 tháng 6 năm 2023 vợ chồng chị Th, anh L trả 10.000.000 đồng tiền gốc

- Kỳ 3. Ngày 30 tháng 9 năm 2023 vợ chồng chị Th, anh L trả 10.000.000 đồng tiền gốc.

- Kỳ 4. Ngày 30 tháng 12 năm 2023 vợ chồng chị Th, anh L trả 20.000.000 đồng tiền gốc.

- Kỳ 5. Ngày 30 tháng 3 năm 2024 vợ chồng chị Th, anh L trả 30.000.000 đồng tiền gốc.

- Kỳ 6. Ngày 30 tháng 6 năm 2024 vợ chồng chị Th, anh L trả 30.000.000 đồng tiền gốc.

- Kỳ 7. Ngày 30 tháng 9 năm 2024 vợ chồng chị Th, anh L trả 30.000.000 đồng tiền gốc.

- Kỳ 8. Đến ngày 30 tháng 12 năm 2024, vợ chồng chị Th, anh L trả 57.100.000 đồng tiền gốc, tiền lãi là 75.699.542 đồng và tiền lãi phát sinh của Hợp đồng, kể từ ngày 24/12/2022 cho đến khi trả xong số tiền nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tam Điệp.

Trường hợp chị Trịnh Thị Th cùng chồng là anh Vũ Ngọc L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng được quyền yêu cầu thi hành án xử lý tài sản tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 10781/18/11790847/HĐBĐ ngày 15/1/2018, trong đó tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng thửa đất số 141, tờ bản đồ số: 29, loại đất đô thị diện tích 172,2m². Địa chỉ thửa đất: số 18, ngách 313, đường Lý Nhân Tông, phố Đức Thế, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, thửa đất đã được Sở tài nguyên và môi trường, tỉnh Ninh Bình cấp Giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CO329464, ngày 01/10/2018 mang tên hộ anh Vũ Ngọc L và chị Trịnh Thị Th.

2.3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: chị Trịnh Thị Th và anh Vũ Ngọc L phải chịu 6.819.988đ; làm tròn 6.820.000đ (sáu triệu, tám trăm hai mươi nghìn) đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền 6.696.000 (sáu triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn) đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002669 ngày 07/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tam Điệp;
- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Xuân Tường